\*VIẾT ĐẶC TẢ CHO CÁC USE CASE

-Lập hoá đơn

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Lập hoá đơn |
| Tác nhân chính | Nhân viên quầy |
| Mục đích (mô tả) | Giúp tạo hoá đơn cho khách hàng thanh toán |
| Mức độ ưu tiên (Priority) | Bắt buộc phải có |
| Điều kiện kích hoạt (Trigger) | Ấn “Thanh toán” trong giao diện giỏ hàng |
| Điều kiện tiên quyết (Pre-condition) | Không có |
| Điều kiện thành công (Post-condition) | Hoá đơn được lưu vào cơ sở dữ liệu |
| Điều kiện thất bại | Hoá đơn không được lưu vào cơ sở dữ liệu |
| Luồng sự kiện chính (Basic Flow) | 1.Hệ thống hiển thị chi tiết hoá đơn (vé , đồ ăn ,đồ uống,.. kèm số lượng + đơn giá ) có trong giỏ hàng và tính toán,hiển thị tổng tiền  2.Nhân viên xác nhận đã thanh toán  3. Hệ thống hiển thị thông báo thành công và lưu hoá đơn vào cơ sở dữ liệu |
| Luồng sự kiện thay thế ( Alternative Flow) | Không có |
| Luồng sự kiện ngoại lệ (Exception Flow) | 2.a)Nhân viên không xác nhận  2.a.1) Hệ thống quay lại giao diện giỏ hàng |

-Đổi điểm

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Đổi điểm |
| Tác nhân chính | Nhân viên quầy |
| Mục đích | Giúp khách hàng có thể dùng số điểm tích luỹ của những lần mua trước để hưởng ưu đãi giảm giá khi thanh toán |
| Mức độ ưu tiên | Không bắt buộc phải có |
| Điều kiện kích hoạt | Ấn nút “Đổi điểm” trong giao diện hiển thị chi tiết hoá đơn của usecase “Lập hoá đơn “ |
| Điều kiện tiên quyết | Đã đăng ký làm thành viên và tạo thành công hoá đơn |
| Điều kiện thành công | Điểm tích lũy được cập nhật |
| Điều kiện thất bại | Điểm tích lũy không thay đổi |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị giao diện nhập SĐT của khách hàng  2.Nhân viên nhập SĐT của khách hàng  3.Hệ thống kiểm tra SĐT xem đã tồn tại trong hệ thống chưa  4.Hệ thống hiển thị giao diện đổi điểm  5.Nhân viên nhập số điểm muốn đổi  6.Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của số điểm (x) được nhập vào  +) 10<= x <= số điểm hiện có của thành viên  7.Hệ thống cập nhập và hiển thị lại chi tiết hoá đơn với số điểm được nhập vào  +Với 1 điểm => Giảm 1 % tổng hoá đơn  8.Nhân viên xác nhận  9.Hệ thống cập nhập lại điểm tích luỹ |
| Luồng sự kiện thay thế ( Alternative Flow) | Không có |
| Luồng sự kiện ngoại lệ (Exception Flow) | 3.a) Hệ thống kiểm tra SĐT thất bại  3.a.1) Hệ thống hiển thị thông báo SDT nhập vào không tồn tại  3.a.2) Hệ thống quay lại giao diện nhập SDT  6.a) Số điểm nhập vào (x) không hợp lệ  +) x<10  +) x> Số điểm hiện có của thành viên  6.a.1) HT thông báo số điểm nhập vào không hợp lệ  6.a.2) HT quay lại giao diện đổi điểm  8.a)Nhân viên không xác nhận  8.a.1) Hệ thống quay lại giao diện giỏ hàng |

-Tích điểm

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Tích điểm |
| Tác nhân chính | Nhân viên quầy |
| Mục đích (mô tả) | Giúp khách hàng khi thanh toán hoá đơn thành công được cộng điểm tích luỹ , số điểm này có thể dùng để hưởng ưu đãi giảm giá trong lần mua tiếp theo |
| Mức độ ưu tiên | Không bắt buộc phải có |
| Điều kiện kích hoạt | Không có |
| Điều kiện tiên quyết | Đã đăng ký làm thành viên và tạo thành công hoá đơn |
| Điều kiện thành công | Điểm tích lũy được cập nhật |
| Điều kiện thất bại | Điểm tích lũy không thay đổi |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị giao diện nhập SĐT của khách hàng  2.Nhân viên nhập SĐT của khách hàng  3.Hệ thống kiểm tra SĐT xem đã tồn tại trong hệ thống chưa  4. Hệ thống tính toán điểm tích lũy theo giá trị đơn hàng  + ) Với 100.000 vnđ => Cộng 1 điểm  5.Hệ thống cập nhập lại điểm tích luỹ  6.Hệ thống hiển thị thông báo tích điểm thành công |
| Luồng sự kiện thay thế | Không có |
| Luồng sự kiện ngoại lệ | 3.a) Hệ thống kiểm tra SĐT thất bại  3.a.1) Hệ thống hiển thị thông báo SDT nhập vào không tồn tại  3.a.2) Hệ thống quay lại giao diện nhập SDT |